

CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN CNT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



Số : ...161...../CV-CNT

TP Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 4 năm 2024

V/v: Giải trình Báo cáo tài chính
hợp nhất Quý 01/2024

Kính gửi : - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

V/v : Giải trình Báo cáo tài chính hợp nhất Quý 01 năm 2024 cho kỳ kế toán kết thúc tại ngày
31/03/2024

Căn cứ vào Báo cáo tài chính hợp nhất Quý 01 năm 2024 kết thúc tại ngày 31/03/2024;

Công ty chúng tôi giải trình liên quan đến Báo cáo tài chính hợp nhất cụ thể như sau:

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp của kỳ báo cáo thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước trên BCTC hợp nhất Quý 01 năm 2024 kết thúc tại ngày 31/03/2024:

Về kết quả hoạt động kinh doanh của BCTC hợp nhất Quý 01/2024 cho kỳ kế toán kết thúc tại ngày 31/03/2024:

Đơn vị tính: đồng Việt Nam

Khoản mục	Quý 01		Tăng (+); Giảm (-)	Tỷ lệ thay đổi (%)
	Năm 2024	Năm 2023		
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	105.419.159.499	87.912.027.787	17.507.131.712	120%
Các khoản giảm trừ doanh thu				
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	105.419.159.499	87.912.027.787	17.507.131.712	120%
Giá vốn hàng bán	22.890.342.789	27.125.049.888	(4.234.707.099)	84%
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	82.528.816.710	60.786.977.899	21.741.838.811	136%
Doanh thu hoạt động tài chính	8.105.856.781	14.789.603.723	(6.683.746.942)	55%
Chi phí tài chính	14.802.798	404.182.843		
Chi phí bán hàng	5.772.446.180	4.911.410.759	861.035.421	118%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	3.817.448.974	5.927.585.159	(2.110.136.185)	64%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	81.029.975.539	64.333.402.861	16.696.572.678	126%
Thu nhập khác	95.300.000	690.777.875		
Chi phí khác	151.715.593	12.000.000		
Lợi nhuận khác	(56.415.593)	678.777.875	-	
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	80.973.559.946	65.012.180.736	15.961.379.210	125%



Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	12.676.959.137	9.994.727.167		
Chi phí (thu nhập) thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	770.973.153	468.717.004		
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	67.525.627.656	54.548.736.565	12.976.891.091	124%
Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	67.576.045.875	54.540.511.589		
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	(50.418.219)	8.224.976		

Giải trình nguyên nhân chênh lệch lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại BCTC hợp nhất Quý 01 năm 2024 cho kỳ kế toán kết thúc tại ngày 31/03/2024 so với báo cáo cùng kỳ năm trước kết thúc tại ngày 31/03/2023 như sau:

Hoạt động kinh doanh của Công ty trong kỳ phản ánh lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp 67.525.627.656 VND tăng so với năm trước là 12.976.891.091 VND (cùng kỳ năm trước: 54.548.736.565 VND, tương đương tỷ lệ tăng là 24%) đi đến từ 2 yếu tố chính:

1. Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm:

- Công ty tiến hành tái cơ cấu bộ máy quản lý làm tinh gọn và nâng cao hiệu quả hoạt động bộ máy quản lý.

- Tiết giảm các khoản chi phí không phù hợp, nâng cao hiệu quả sử dụng chi phí quản lý

2. Doanh thu đối với hoạt động kinh doanh bất động sản tăng:

- Công tác bàn giao và tiến độ pháp lý dự án đã được hoàn chỉnh giúp đẩy nhanh việc cấp sổ cho khách hàng.

Trên đây là những ý kiến giải trình của công ty chúng tôi.

Trên đây là những ý kiến giải trình của công ty chúng tôi.

Trân trọng!



TỔNG GIÁM ĐỐC
NGUYỄN SƠN NAM